

Phụ lục V
BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020
của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CÔNG TY CỔ PHẦN
LÂM NGHIỆP SÀI GÒN
Số: 79/BC-LN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Tp. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 07 năm 2023

BÁO CÁO
Tình hình quản trị Công ty
(06 tháng đầu năm 2023)

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: Công ty Cổ phần Lâm nghiệp Sài Gòn
- Địa chỉ trụ sở chính: số 8 Hoàng Hoa Thám, phường 7, quận Bình Thạnh, Tp. HCM
- Điện thoại: 028.3510.8880 Email: lamnghiepsaigon@forimex.vn
- Vốn điều lệ: 117.000.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: FRM
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
01	01/NQ-ĐHĐCĐ	20/04/2023	Quyết nghị các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023

II. Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
01	Ông Phạm Viết Dương	Chủ tịch HĐQT	23/04/2019	
02	Ông Đào Đình Đại	Thành viên HĐQT	14/10/2020	

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
03	Ông Nghiêm Văn Thắng	Thành viên HĐQT	28/05/2020	
04	Bà Vũ Thị Lệ	Thành viên HĐQT	28/05/2020	
05	Ông Nguyễn Tuấn Kiệt	Thành viên HĐQT	19/04/2022	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
01	Ông Phạm Viết Dương	5	100%	
02	Ông Nghiêm Văn Thắng	5	100%	
03	Bà Vũ Thị Lệ	5	100%	
04	Ông Đào Đình Đại	5	100%	
05	Ông Nguyễn Tuấn Kiệt	5	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý đã điều hành hoạt động của Công ty theo đúng nội dung Nghị quyết ĐHĐCĐ và chỉ đạo của HĐQT. Trong bối cảnh nền kinh tế bị ảnh hưởng nhiều bởi tình hình chính trị bất ổn trên thế giới, làm phát gia tăng... Ban Tổng Giám đốc đã có nhiều phương án để cố gắng hoàn thành nhiệm vụ SXKD năm 2023 được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Công tác quyết toán chuyển thể xác định giá trị vốn nhà nước tại Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Sài Gòn đã được Nhà nước phê duyệt, nhưng do thủ tục pháp lý về ký lại hợp đồng thuê đất sau cổ phần hóa chưa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết kịp thời nên Công ty chưa thể triển khai dự án tại các mặt bằng nhà xưởng để đem lại hiệu quả kinh doanh cao hơn. Lĩnh vực khai thác mỏ cao su chịu ảnh hưởng nhiều về giá từ thị trường Trung Quốc nên hiệu quả đạt được chưa cao. Ngành kinh doanh chăn nuôi cá sấu xuất khẩu, sản phẩm da cá sấu gặp rất nhiều khó khăn ở khâu tiêu thụ; năm 2023 tiền thuê đất tăng rất cao và Công ty lại không được nhà nước hỗ trợ nên phải nỗ lực hết sức thì Công ty mới có thể đạt được chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận trong năm 2023.

Trong thời gian qua, Ban Tổng Giám đốc đã triển khai đầy đủ và thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, quyết định của HĐQT. Trong quá trình điều hành hoạt động của Công ty, Ban điều hành đã tuân thủ theo đúng phân cấp tại Điều lệ và các qui định nội bộ của Công ty; đã có nhiều giải pháp điều hành linh hoạt, kịp thời, phù hợp với chủ trương, định hướng của HĐQT và diễn biến thị trường nhằm đạt được những mục tiêu kế hoạch năm 2023 của Công ty.

Tổ chức thực hiện nghiêm túc các qui định về công bố thông tin đối với công ty đại chúng đã đăng ký giao dịch trên sàn Upcom.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): Không

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
01	01/NQ-HĐQT	10/02/2023	Thông qua việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023	100%
02	02/NQ-HĐQT	16/03/2023	Thông qua thời gian tổ chức và nội dung chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023	100%
03	03/NQ-HĐQT	10/05/2023	Thông qua nội dung về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ	100%
04	04/NQ-HĐQT	15/05/2023	Thông qua nội dung về việc phê duyệt chủ trương bán giao 142.028,7 m ² đất tại xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh, TPHCM	100%
05	05/NQ-HĐQT	13/06/2023	Thông qua nội dung về việc thành lập Ban Phát triển & Quản lý dự án trực thuộc Công ty Cổ phần Lâm nghiệp Sài Gòn	100%

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
01	Bà Nguyễn Thị Hoa	Trưởng Ban	28/05/2020	Cử nhân Kế toán
02	Bà Đặng Thị Ngọc Tuyết	Thành viên	23/04/2019	Cử nhân Kinh tế
03	Ông Nguyễn Huy Hoàng	Thành viên	19/04/2022	Cử nhân Luật – Luật sư

2. Cuộc họp của BKS:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
01	Bà Nguyễn Thị Hoa	1	100%	100%	
02	Bà Đặng Thị Ngọc Tuyết	1	100%	100%	
03	Ông Nguyễn Huy Hoàng	1	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

3.1 Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị có 05 thành viên đủ cơ cấu để hoạt động theo quy định của Điều lệ.

- Trong 6 tháng đầu năm 2023, Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ trong việc định hướng, chỉ đạo, quản lý Công ty phù hợp với thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

- Hội đồng quản trị họp định kỳ hàng quý và họp bất thường khi cần thiết do Chủ tịch HĐQT chủ trì thông qua hình thức lấy ý kiến bằng văn bản để ban hành các Nghị quyết giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị theo quy định của Điều lệ Công ty. Các cuộc họp Hội đồng quản trị được triệu tập và tổ chức đúng theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và Quy định nội bộ của Công ty.

- Các cuộc họp HĐQT có thông báo và có mời đại diện BKS tham dự.

- Hội đồng quản trị đã tổ chức cho triển khai thực hiện các nội dung trong Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị đều bám sát tình hình thực tế hoạt động của Công ty, theo đúng tinh thần của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, từ đó thực hiện tốt chức năng quản trị và định hướng cho hoạt động điều hành của Ban Tổng giám đốc.

- Thực hiện báo cáo đúng quy định quý, năm.

- Hội đồng quản trị công ty đã có những định hướng mang tính chiến lược, năng động, dự báo thị trường và đề ra những chính sách hoạt động Công ty đạt hiệu quả cao, tình hình tài chính lành mạnh, ổn định. Nhịp độ kinh doanh vẫn được duy trì ổn định; HĐQT và Ban lãnh đạo công ty đã nỗ lực điều hành sản xuất kinh doanh để đạt hiệu quả tốt nhất.

3.2 Ban Tổng Giám đốc:

- Trong 6 tháng đầu năm 2023, BKS được Ban Tổng Giám đốc cung cấp đầy đủ và kịp thời các thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty.

- BKS không nhận được bất kỳ kiến nghị nào của cổ đông về sai phạm của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý Công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, trong 6 tháng đầu năm 2023 Ban kiểm soát Công ty đã triển khai thực hiện:

- Phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty chủ động kiểm soát việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội cổ đông, Hội đồng quản trị, đảm bảo phù hợp quy định pháp luật, Điều lệ Công ty Cổ phần Lâm nghiệp Sài Gòn.

- Tăng cường công tác Kiểm soát nội bộ nhằm chủ động phát hiện, ngăn ngừa và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm hoặc tồn tại, bất cập trong kinh doanh để Công ty hoạt động an toàn, hiệu quả và phát triển bền vững.

- Hoàn thành tốt các công việc khác theo qui định pháp luật, đề nghị của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và đề nghị của Ban lãnh đạo Công ty.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
01	Ông Phạm Ngọc Toàn	04/10/1974	Thạc sĩ Kinh tế	Bổ nhiệm ngày 01/08/2020

V. Kế toán trưởng:

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Đỗ Thị Thanh Hương	24/07/1970	Cử nhân Kinh tế	Bổ nhiệm ngày 01/08/2020

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Không

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty**1. Danh sách về người có liên quan của công ty**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
01	Tổng Công ty Nông nghiệp Sài Gòn – TNHH MTV			Giấy ĐKKD số 0300636205	189 Điện Biên Phủ, P.15, quận Bình Thạnh Tp.HCM	23/05/2016			Sở hữu 26,21% số cổ phiếu
02	Công ty Cổ phần Nông nghiệp TLK	005C292128		Giấy ĐKKD số 0108783684	92 Võ Thị Sáu, P.Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, Tp.HN	05/02/2021			Sở hữu 22,65% số cổ phiếu

Ghi chú: số Giấy NSH: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên

HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/công ty

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Phạm Viết Dương		Chủ tịch HĐQT			
1.1	Lại Thị Út					Mẹ vợ
1.2	Đỗ Thị Thanh Hương	007C106680				Vợ
1.3	Phạm Viết Tâm					Em Trai
1.4	Phạm Thị Dung					Em gái
1.5	Phạm Viết Tư					Em trai
1.6	Phạm Thị Hải Yến					Em gái
1.7	Đoàn Thị Ngọc					Em dâu
1.8	Đặng Thị Cúc					Em dâu
1.9	Nguyễn Xuân Bình					Em rể
2	Đào Đình Đại		Thành viên HĐQT			
2.1	Đào Văn Thành					Bố đẻ
2.2	Tăng Thị Điện					Mẹ đẻ
2.3	Đào Khánh Trinh					Con đẻ
2.4	Đào Mai Phương					Con đẻ
2.5	Đào Chí Công					Anh ruột
2.6	Lê Thị Quế					Chị dâu
2.7	Đào Thị Thanh Hải					Chị ruột
2.8	Nguyễn Hữu Đệ					Anh rể

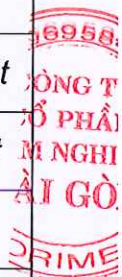
Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3	Nghiêm Văn Thắng		Thành viên HĐQT			
3.1	Nghiêm Văn Chữ					Bố đẻ
3.2	Nguyễn Thị Gái					Mẹ đẻ
3.3	Lê Thị Lan Anh					Mẹ vợ
3.4	Nghiêm Văn Chiến					Anh ruột
3.5	Nguyễn Thị Lan					Chị dâu
3.6	Lê Thị Thu Lan					Vợ
3.7	Nghiêm Hương Thảo					Con ruột
3.8	Nghiêm Thảo Linh					Con ruột
3.9	Nghiêm Văn Tuấn Khang					Con ruột
3.10	Lê Chí Tuấn					Anh vợ
4	Nguyễn Tuấn Kiệt		Thành viên HĐQT			
4.1	Nguyễn Ngọc Châu					Cha ruột
4.2	Trần Thị Tám					Mẹ ruột
4.3	Đỗ Thị Gấm					Vợ
4.4	Nguyễn Phúc Khang					Con ruột
4.5	Nguyễn Khánh Hà					Con ruột
4.6	Nguyễn Thị Thanh Thúy					Chị ruột
4.7	Nguyễn Thị Kim Sương					Chị ruột
4.8	Nguyễn Duy Khánh					Em ruột
4.9	Nguyễn Thị Ly					Em ruột
4.10	Đỗ Văn Đàm					Cha Vợ
4.11	Tân Thị Ngộ					Mẹ Vợ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.12	Đỗ Tân Lăng					Anh Vợ
4.13	Đỗ Thị Minh Cẩm					Chị Vợ
5	Vũ Thị Lệ		Thành viên HĐQT			
5.1	Vũ Đình Chiêu					Bố đẻ
5.2	Lại Thị Liên					Mẹ đẻ
5.3	Vũ Văn Giáng					Chồng
5.4	Vũ Gia Bảo					Con ruột
5.5	Vũ Gia Tường					Con ruột
5.6	Vũ Đình Tuyên					Anh ruột
5.7	Vũ Thanh Tuấn					Anh ruột
5.8	Nguyễn Thị Tâm					Chị dâu
5.9	Hà Thị Thảo Trang					Chị dâu
5.10	Vũ Thị Mến					Mẹ chồng
5.11	Vũ Thị Lý					Em chồng
6	Nguyễn Thị Hoa		Trưởng BKS	530.000	4,53%	
6.1	Nguyễn Bá Tấn					Bố đẻ
6.2	Nguyễn Thị Hoài					Mẹ đẻ
6.3	Võ Quang Thoan					Bố chồng
6.4	Trần Thị Hiền					Mẹ chồng
6.5	Võ Quang Hùng					Chồng
6.6	Võ Minh Thùy					Con đẻ
6.7	Võ Bảo Ngọc					Con đẻ
6.8	Nguyễn Bá Sỹ					Em ruột

3/24
 FY
 AN
 TIET
 DON
 ET

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.9	Trần Thị Thu					Em dâu
6.10	Nguyễn Thị Thím					Em ruột
6.11	Nguyễn Viết Chiến					Em rể
7	Nguyễn Huy Hoàng	085C111168	Thành viên BKS			
8	Đặng Thị Ngọc Tuyết		Thành viên BKS			
8.1	Đặng Văn Nhinh					Bố đẻ
8.2	Nguyễn Thị Ngọc Hữu					Mẹ đẻ
8.3	Đặng Thị Ngọc Ánh					Chị ruột
8.4	Lê Thanh Liêm					Anh rể
8.5	Đặng Thị Ngọc Quyên					Chị ruột
8.6	Thạch Nam					Anh rể
8.7	Đặng Thị Ngọc Hằng					Em ruột
8.8	Phạm Công Tùng Linh					Em rể
8.9	Đặng Trọng Nhân					Em ruột
9	Phạm Ngọc Toàn		Tổng Giám đốc			
9.1	Đặng Thị Cát Bình					Vợ
9.2	Phạm Ngọc Minh Tú					Con ruột
9.3	Phạm Minh Tuấn					Con ruột
9.4	Trần Thị Tĩnh					Mẹ ruột
9.5	Nguyễn Thị Quyên					Mẹ vợ
9.6	Phạm Ngọc Tuyền					Em ruột
9.7	Phạm Thị Thùy Dương					Em ruột
9.8	Lê Hồng Thanh					Em dâu

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
9.9	Trần Thanh Tài					Em rể
10	Đỗ Thị Thanh Hương		Kế toán trưởng	1.700	0,0145%	
10.1	Nguyễn Thị Ủi					Mẹ ruột
10.2	Đỗ Thị Cẩm Hồng					Chị ruột
10.3	Đỗ Kinh Doanh					Anh ruột
10.4	Phạm Thị Hoa					Chị dâu
10.5	Đỗ Thị Ngọc Hạnh					Chị ruột
10.6	Đỗ Thành Nghiệp					Anh ruột
10.7	Đỗ Quốc Thắng					Anh ruột
10.8	Nguyễn Văn Phương					Chồng
10.9	Nguyễn Văn Tiến					Anh chồng
11	Phạm Tiến Đạt		Người đại diện pháp luật - Giám đốc Công ty con	510.000	4,3600%	
11.1	Phạm Đức Lợi					Cha ruột
11.2	Bùi Thị Nhung					Mẹ ruột
11.3	Hồ Hồng Ngọc					Vợ
11.4	Phạm Thị Thu Trang					Chị ruột
11.5	Phạm Thị Minh Phượng					Chị ruột
11.6	Phạm Đức Thắng					Anh ruột
11.7	Hồ Tấn Thành					Cha vợ
11.8	Bùi Thị Thoa					Mẹ vợ



2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:
Không có

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không

Nơi nhận:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;
- Lưu.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Phạm Viết Dương

